TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:13/2018/HSST

Ngày: 02/5/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH

TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Ngọc Hạnh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đinh Khắc Quỳnh**;

2. Bà **Đỗ Thị Mỹ Hạnh**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Trương Thị Thảo Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên tòa:* bà **Lê Thị Xuân Lai** – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Thanh S (D); sinh ngày: 26/7/1983, tại N; nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh N; số CMND: 029xxxxx3; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; con ông Phạm Văn B và bà Đặng Kim C; vợ Nguyễn Thị Kim N, có 01 người con sinh năm 2002;

- Tiền án:

Bản án số 35/2008/HSST ngày 31/01/2008 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh D, áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt 03 năm tù, về tội mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt, đã thi hành tiền án phí 50.000 đồng vào ngày 07/4/2008 chưa được xóa án tích.

Bản án số 95/2012/HSST ngày 14/9/2012 của Tòa án nhân dân Quận a, thành phố M, áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; Điều 20; Điều 53; điểm g khoản 1 Điều 48; các điểm g, p

khoản 1 điều 46; Điều 45 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Thanh S 04 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, thời hạn tù được tính từ ngày 17/9/2011.

Bản án số 54/2013/HSST ngày 26/3/2013 của Tòa án nhân dân Quận b, thành phố M, áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm g khoản 1 Điều 48; các điểm b, g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Thanh S 09 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của bản án này và hình phạt 04 năm tù theo bản án số 95 ngày 14/9/2012 của Tòa án nhân dân Quận a, thành phố M. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 04 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/9/2011. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/2/2016, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không có.

Bị bắt tạm giữ ngày 04/11/2017, chuyển sang tạm giam từ ngày 07/11/2017 đến nay.

Bị cáo có mặt tại tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thanh S và Nguyễn Văn V quen biết nhau khi cùng chấp hành án phạt tù ở trại giam L, tỉnh N. Sau khi cả hai chấp hành xong hình phạt tù, để có tiền tiêu xài nên V và S bàn bạc, thống nhất đi đến khu vực huyện T, tỉnh N, tìm xe mô tô của những người dân để sơ hở, không có người trông giữ thì lấy trộm, phân công V có nhiệm vụ ở ngoài cảnh giới, S có nhiệm vụ lén lút dùng công cụ bẻ khóa lấy trộm xe và chạy đi, V chạy xe của S theo sau, đến nơi vắng người cả hai mở cốp xe để lục soát và lấy hết những đồ vật, giấy tờ ra, V tiếp tục cảnh giới cho S thay biển số khác còn biển số thật để lại trong cốp xe rồi giao xe trộm được cho V chạy đến khu vực Quận b, thành phố M bán cho người không quen biết mà S đã thỏa thuận trước lấy tiền về chia nhau tiêu xài. Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2016 đến ngày 15/12/2016, Phạm Thanh S và Nguyễn Văn V đã thực hiện 10 vụ trộm, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 17/10/2016, S điều khiển xe mô tô của Sương chở V đến quán ăn "Ngọc Giàu" thuộc ấp T, xã B, huyện T, tỉnh N, cả hai vào ăn sáng, S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển số 70B1-564.44 của anh Nguyễn Quốc H ngụ tại khu phố L, phường N, thành phố N để trước quán, S kêu V ăn nhanh tính tiền xong lấy xe của S chạy đi, còn S lén lút đến bẻ khóa lấy trộm xe chạy đến quán cà phê sân vườn (không rõ biển hiệu, địa chỉ cụ thể), V đứng cảnh giới cho S đổi biển số xe rồi giao cho V điều khiển đến ngã tư ga thuộc Quận b, thành phố M bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 6.000.000 đồng chia đôi tiêu xài.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển số 70B1-564.44 trị giá 33.000.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 18/10/2016, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vison, màu xanh của S chở V đến cửa hàng bán quần áo "NH" thuộc ấp H, xã T, huyện T, tỉnh N thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode màu đỏ-đen, biển số 70G1-338.72 của chị Lê Thị Yến A, ngụ tại a, khu phố b, thị trấn T, huyện T, tỉnh N để trước cửa hàng "NH" không có người trông giữ, S kêu V cảnh giới, S lén lút đến bẻ khóa xe của chị A chạy đi, V chạy theo S đến đường hẻm không có nhà dân thì dừng xe lại. V cảnh giới cho S thay đổi biển số xong giao cho V điều khiển đến khu vực ngã tư ga thuộc Quận b, thành phố M bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền là 12.000.000 đồng chia đôi tiêu xài.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode màu đỏ-đen, biển số 70G1-338.72 trị giá 42.000.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 09/11/2016, S chở V bằng xe mô tô (không nhớ biển số), nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu trắng của V đến phòng khám bác sĩ "T" thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh N. S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng-đen-bạc, biển số 70G1-447.27 của chị Nguyễn Thị Mỹ H, ngụ tại số nhà b, ấp H, xã T, huyện T, tỉnh N để trước phòng khám bác sĩ "T" không có người trong giữ, V cảnh giới, S lén lút đến bẻ khóa lấy trộm xe của chị H chạy đi, V chạy theo đến đoạn đường vắng, S dừng lại thay biển số xong giao xe cho V điều khiển đến khu vực ngã tư ga thuộc Quận b, thành phố M bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 5.500.000 đồng, chia đôi tiêu xài. Riêng xe mô tô (không nhớ biển số), nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu trắng của V dùng làm phương tiện, V đã bán tiêu xài cho cá nhân hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng-đen-bạc, biển số 70G1-447.27 trị giá 16.000.000 đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 19/11/2016, S chở V bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh của S đến phòng khám bác sĩ "NBT" thuộc ấp L, xã T, huyện T, tỉnh N. S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng-đen-bạc, biển số 70E1-242.22 của chị Huỳnh Thị Mỹ Q, ngụ ấp T, xã N, huyện C, tỉnh N để trước phòng khám không có ai trông giữ, V giả vào đăng ký khám bệnh, còn S lén lút bẻ khóa lấy xe của chị Q chạy đi, V chạy xe của S theo sau đến đoạn đường vắng, S thay biển số xong giao cho V điều khiển xe đến khu vực ngã tư ga thuộc Quận b, thành phố M bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 5.500.000 đồng, chia đôi tiêu xài.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng-đen-bạc, biển số 70E1-242.22 trị giá 15.000.000 đồng.

Vụ thứ 5: Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 20/11/2016, S chở V bằng xe mô tô của S đến tiệm bánh ướt thuộc khu phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh N. S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu sơn xanh, biển số 70F1-449.88 của chị Bùi Thúy A, ngụ ấp 1, xã Đ, huyện D, tỉnh N dựng trước cửa hàng bán quần áo "D" không có ai trông giữ, V cảnh giới, S lén lút bẻ khóa lấy xe ra ngoài đường nhưng không chạy được nên dẫn bộ khoảng 20 mét thì S kêu V ngồi lên xe để S điều khiển xe dùng chân đẩy đi đến ngôi nhà hoang không có người S thay đổi biển số xe xong giao cho V điều khiển đến khu vực ngã tư ga thuộc Quận b, thành phố M bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 6.000.000 đồng chia đôi tiêu xài.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu sơn xanh, biển số 70F1-449.88 trị giá 29.000.000 đồng.

Vụ thứ 6: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 21/11/2016, S chở V bằng xe mô tô của S đi đến phòng khám của bác sĩ "P" thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh N, S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda loại SH Mode, màu đỏ-đen, biển số 70G1-375.51 của bà Trần Thị Mỹ L, ngụ khu phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh N để trước phòng khám không có người trông giữ, V cảnh giới, S lén lút lại bẻ khóa lấy xe của bà L chạy đi, V chạy theo sau đến đoạn đường vắng S thay biển số xong giao xe cho V điều khiển đến khu vực xã M, huyện C, tỉnh N thì xe bị tắt máy báo còi hú, V dẫn bộ xe vào tiệm sửa xe "AT" thuộc ấp A, xã M, huyện C, tỉnh N do anh Thân Thiện Quyết T, ngụ ấp A, xã M, huyện C, tỉnh N để sửa xe và điện thoại cho S biết, S kêu V bỏ xe lại đi về vì xe có định vị, V bỏ xe lại tiệm của anh T rồi đón xe khách về thành phố M. Bà Trần Thị Mỹ L đã nhận lại xe nên không yêu cầu bồi thường.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda loại SH Mode, màu đỏ-đen, biển số 70G1-375.51 trị giá 42.000.000 đồng.

Vụ thứ 7: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 23/11/2016, S chạy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu xanh của S chở V đến nhà bà Trịnh Hoa L, ngụ ấp Y, xã N, huyện T, tỉnh N. S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu sơn đen-bạc, biển số 70E1-176.35 của bà Nguyễn Thị Cẩm H, ngụ ấp a, xã P, huyện C, tỉnh N để trước cửa nhà bà L không ai trông giữ. V cảnh giới, S lét lút bẻ khóa lấy xe của bà H chạy đi, V chạy xe của S theo sau đến quán cà phê sân vườn không rõ địa chỉ, S thay biển số xong giao cho V điều khiển đến khu vực ngã tư ga thuộc Quận b, thành phố M bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 5.500.000 đồng chia đôi tiêu xài.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu sơn đen-bạc, biển số 70E1-176.35 trị giá 16.000.000 đồng.

Vụ thứ 8: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 08/12/2016, S chạy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh của S chở V đi đến phòng khám của bác sĩ "H" thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh N thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ-đen, biển số 70D1-102.72 của chị Phan Thị Kim N, ngụ tại số nhà 186 ấp T, xã V (nay là ấp V, xã C), huyện T, tỉnh N để trước phòng khám không có người trông giữ. V cảnh giới, S lén lút bẻ khóa lấy xe của chị N chạy đi, chị N phát hiện truy hô nhưng không ai đuổi theo. S và V chạy đến đoạn đường vắng, S thay đổi biển số xong giao xe cho V chạy về thành phố M, gửi xe ở Siêu thị mô tô của Quận b, thành phố M. Sau đó S đến lấy xe đem bán được 5.000.000 đồng chia đôi tiêu xài.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ-đen, biển số 70D1-102.72 trị giá 13.000.000 đồng.

Vụ thứ 9: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 28/11/2016, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh của S chở V đi trên các tuyến đường thuộc huyện T, tỉnh N cho đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, S chở V vào trụ sở UBND huyện T thuộc khu phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh TN, S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode, màu xanh-nâu, biển số 70E1-206.24 của chị Phan Thị Kim C, ngụ tại khu phố 1, Phường a, thành phố N, tỉnh N để trước cửa phòng làm việc, S vào quan sát, V vào ghế ngồi chờ khoảng 20 phút, thì S kêu V ra chạy xe của S đi ra cổng trước, S lén lút bẻ khóa lấy xe của chị C chạy ra, V chạy theo đến quán cà phê sân vườn không rõ địa chỉ, S thay biển số xe xong giao cho V điều khiển đến khu vực ngã tư ga thuộc Quận b, thành phố M bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 12.000.000 đồng chia đôi tiêu xài.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode, màu xanh-nâu, biển số 70E1-206.24 trị giá 42.000.000 đồng.

Vụ thứ 10: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 15/12/2016, S điều khiển xe mô tô biển số 59C1-615.63 chở V đi đến nhà dạy trẻ của Giáo sứ B thuộc ấp B, xã N, huyện T, tỉnh N, S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblde, biển số 70G1-452.81 của chị Phan Thị Thúy D, ngụ tại ấp B, xã N, huyện T, tỉnh N để trước nhà dạy trẻ không có ai trông giữ, V ở ngoài cảnh giới, S lén lút vào bẻ khóa lấy xe của chị D chạy đi, chị D phát hiện truy hô cùng người dân đuổi theo, S điều khiển xe mô tô biển số 70G1-452.81 của chị D chạy thoát, còn V bị bắt quả tang theo biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào lúc 08 giờ ngày 15/12/2016. Ngày 17/01/2017, Cơ quan điều tra đã thu giữ xe mô tô biển số 70G1-452.81

của chị D do S gửi tại quán cà phê của ông Trần Quốc V, ngụ ấp T, xã H, huyện T, tỉnh N, do ông V giao nộp. Chị Phan Thị Thúy D đã nhận lại xe nên không yêu cầu bồi thường.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblde, biển số 70G1-452.81 trị giá 16.000.000 đồng.

Trong quá trình khởi tố, điều tra, Phạm Thanh S đã bỏ trốn. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 03/QĐ-KSĐT ngày 24 tháng 01 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Thanh S về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Phạm Thanh S về tội *"Trộm cắp tài sản",* đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh S phạm tội *"Trộm cắp tài sản".* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm a, b, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Thanh S mức án từ 07 năm 6 tháng tù đến 08 năm tù.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật:

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để sớm trở về gia đình làm ăn lương thiện trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do dó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2016 đến ngày 15/12/2016, Phạm Thanh S và Nguyễn Văn V cùng nhau bàn bạc, thống nhất, phân công vai trò cụ thể từng người để thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện T, tỉnh N. Tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt chủ yếu là xe mô tô và tài sản để trong cốp xe, lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu đã lén lút bẻ khóa xe lấy trộm đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. V và S đã thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản, tổng tài sản chiếm đoạt trị giá

282.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Thanh S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phạm Thanh S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do muốn chiếm đoạt xe mô tô của người khác bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo S đã cùng với Nguyễn Văn V lợi dụng sơ hở của người khác lén lút lấy trộm xe của nhiều người, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của những người bị hại được pháp luật bảo vệ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố bị cáo Phạm Thanh S về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự với tình tiết định khung là "chiếm đoạt tài sản có giá trị từ hai trăm triệu đồng đến dưới năm trăm triệu đồng" theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn V đã được xử lý theo bản án số 40/HSST ngày 19/7/2017.

[3] Hành vi của bị cáo S là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự xã hội tại địa phương, bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do chay lười lao động, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, có 3 tiền án và chưa được xóa án tích, có thời gian dài cải tạo nhưng không hối cải, sau khi ra tù lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, trừng trị, nhằm giáo dục ý thức pháp luật để sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo sẽ trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Chỉ trong khoảng thời gian ngắn bị cáo S và V đã bàn bạc với nhau, phân công nhiệm vụ cụ thể của từng người và thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền chia nhau tiêu xài là trường hợp phạm tội nhiều lần, có tổ chức và có tính chất chuyên nghiệp; bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do lỗi cố ý, phạm tội rất nghiêm trọng là trường hợp tái phạm nguy hiểm; đây là những tình tiết tăng nặng được quy định tại các điểm a, b, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo không có tài sản nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Vật chứng thu giữ:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A 5, màu đen, số Imei 1: 359601081577118/01. số Imei 2: 359602081577116/01; 01 xe mô tô biển số 55X9-0602, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ đen; số khung: RLHJC432XAY-241499, số máy: JC43E-5717583; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 020926, tên chủ xe Nguyễn Thị Khánh L, địa chỉ a, đường b, khu phố c, phường C, quận Đ, thành phố M, biển số đăng ký 55X9-0602; Tiền Việt Nam: 5.050.000 đồng là của bị cáo S không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 1: 355116071567403; số seri 2: 355116071567411; gắn sim 1, mạng Việt Namobeli; số seri: 89840510551431768088; Sim 2 mạng Việt Namobeli; số seri: 898405051514358792 46 bị cáo sử dụng liên lạc khi thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

01 cái khóa 10 bằng kim loại màu trắng, hình chữ "L", hai đầu hình tròn, đã qua sử dụng; 01 cái khóa 10 bằng kim loại màu trắng có khắc chữ "CHROMEVANADIUM", 01 áo khoác dài tay bằng vải màu xanh, trên áo có thêu chữ "adidas", 01 áo khoác dài tay bằng vải màu tím, size XL, trên áo có thêu chữ "adidas", không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Vật chứng thu hồi trả cho bị hại đã xử lý xong ở bản án số 40/HSST ngày 19/7/2017.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong tại bản án số 40/HSST ngày 19/7/2017.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh S phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, b, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh S 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/11/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: đã xử lý xong tại bản án số 40/HSST ngày 19/7/2017.

Khi nào bị cáo V có yêu cầu bị cáo S trả lại số tiền bị cáo đã bồi thường cho các bị hại thì sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 1: 355116071567403; số seri 2: 355116071567411; gắn sim 1, mạng Việt

Namobeli; số seri: 898405105514317680 88; Sim 2 mạng Việt Namobeli; số seri: 898405051514358792 46 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác dài tay bằng vải màu xanh, trên áo có thêu chữ "adidas"; 01 áo khoác dài tay bằng vải màu tím, size XL, trên áo có thêu chữ "adidas"; 01 cái khóa 10 bằng kim loại màu trắng, hình chữ "L", hai đầu hình tròn; 01 cái khóa 10 bằng kim loại màu trắng có khắc chữ "CHROMEVANADIUM".

Trả lại cho bị cáo Phạm Thanh S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5, màu đen, số Imei 1: 359601081577118/01. số Imei 2: 359602081577116/01; 01 xe mô tô biển số 55X9-0602, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ đen; số khung: RLHJC432XAY-241499, số máy: JC43E-5717583 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 020926, tên chủ xe Nguyễn Thị Khánh L, địa chỉ a, đường b, khu phố c, phường C, quận Đ, thành phố M, biển số đăng ký 55X9-0602. Tiền Việt Nam: 5.050.000 đồng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thanh S phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

HUỲNH THỊ NGỌC HẠNH

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Công an huyện Hòa Thành;
- Chi cục THA DS huyện Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP-(D).